



Title	Báo cáo thực tế giảng dạy văn học cho sinh viên chuyên tiếng Việt khoa Ngoại ngữ
Author(s)	Nguyen, Thi Ngoc Tho
Citation	外国語教育のフロンティア. 2018, 1, p. 227-231
Version Type	VoR
URL	https://doi.org/10.18910/69811
rights	
Note	

The University of Osaka Institutional Knowledge Archive : OUKA

<https://ir.library.osaka-u.ac.jp/>

The University of Osaka

Báo cáo thực tế giảng dạy văn học cho sinh viên chuyên tiếng Việt khoa Ngoại ngữ

外国語学部ベトナム語専攻におけるベトナム文学教育の実践報告

NGUYEN THI NGOC THO

要約

本稿で報告する授業「ベトナム文学概論」の対象は3、4年生で、二学期に分けて行われた。この授業は学生の語彙を増やし読解力を高めつつ表現力を豊かにすることを目指す。同時に学生のベトナム文化への理解を深めることにも繋げる。

一学期にはベトナム文学を俯瞰し、なかでも近代文学の各時期やそれぞれの代表的な作家及び作品を重点的に紹介した。その後、いくつかの伝説、諺、「歌謡」と言われる口承文学に触れ、ベトナム文化への理解を促した。また、ベトナム文学を語る上で不可欠な詩を数編紹介した。

二学期には主に短編小説に焦点を当て、ベトナム文学界に於いて特に著名であるバオ・ニンとグエン・コン・ホアンの作品を教材として学習した。前者はベトナム戦争を題材にした世界的に有名な「戦争の悲しみ」という作品の作者で、後者は1945年以前の社会を風刺する数多くの名作を生み出した作者である。

二学期末に収集した学生へのアンケート結果を分析した結果、全体的には目標に掲げた学生の「ベトナム文学・文化への理解」、「語彙力強化」、「読解力向上」はある程度達成したと考えられる。ただし、学生のベトナム語能力や学習意欲によって達成度に差異が存在することは否定出来ない。

文学作品の原作を読むことにより学生の表現力もある程度豊かになったと思われるが、留学未経験者やベトナム語能力がまだ発展途上にある学生は予習なしで授業参加すると上位学習者や留学経験者の学習速度に追従できず、場合によっては授業の進行に影響を与える可能性があることを来年度以降からは学生に認識させるべきである。また、授業速度や難易度の設定、中でも教材となる作品の選択においては、学生のベトナム語力の差を念頭に置き、慎重に熟慮すべきである。

Đối tượng: sinh viên năm 3, 4

Thời lượng: học kỳ 1 và học kỳ 2

Mục đích

Có được bức tranh tổng quan về văn học Việt Nam

Tăng vốn từ vựng và cách diễn đạt

Hiểu thêm về bối cảnh lịch sử từng giai đoạn văn học đồng thời hiểu sâu hơn về đời sống tinh thần của người Việt

Nâng cao khả năng đọc hiểu tiếng Việt qua đọc tác phẩm cũng như nâng cao khả năng diễn đạt bằng tiếng Việt qua phân tích nhân vật và bình luận tác phẩm

Nội dung

Giới thiệu tổng quát về văn học Việt Nam: về hai bộ phận của văn học Việt Nam là văn học truyền miệng và văn học viết, các giai đoạn của văn học viết từ trung đại đến hiện đại, văn học chữ Hán, văn học chữ Nôm và chữ Quốc ngữ, một số tác giả và tác phẩm tiêu biểu

Học một số truyền thuyết, tục ngữ ca dao thông dụng trong tiếng Việt để có cái nhìn sơ lược về văn học truyền miệng của Việt Nam, đọc và bình luận một số tác phẩm văn học hiện đại

Học kỳ 1:

Giới thiệu tổng quan về văn học Việt Nam: văn học truyền miệng, văn học viết: văn học chữ Hán, văn học chữ Nôm, văn học chữ Quốc ngữ

Giới thiệu các giai đoạn của văn học trung đại, một số tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học chữ Hán, văn học chữ Nôm

Giới thiệu các giai đoạn văn học hiện đại: phong trào Thơ mới, Tự lực văn đoàn, Hiện thực phê phán, văn học sau Cách mạng tháng 8, văn học thời kỳ chống Mỹ cứu nước, văn học thời hậu chiến, văn học sau Đổi mới, văn học từ năm 2000 đến nay, một số tác giả và tác phẩm tiêu biểu

Đọc một số truyền thuyết nổi tiếng của Việt Nam, ví dụ: Truyền thuyết An Dương Vương

Học một số câu tục ngữ thông dụng

Học một số câu ca dao thông dụng

Giới thiệu một số nhà thơ hiện đại tiêu biểu của Việt Nam, đọc và bình một số bài thơ của các tác giả như Lưu Trọng Lư, Nguyễn Bính, Xuân Diệu, Đỗ Trung Quân, Phan Thị Thanh Nhàn

Học kỳ hai:

Giới thiệu về nhà văn Bảo Ninh, một nhà văn nổi tiếng viết về đề tài chiến tranh, giới thiệu tác

phẩm Nỗi buồn chiến tranh, tác phẩm được giải thưởng của Hội Nhà Văn Việt Nam và giải thưởng Châu Á trong lĩnh vực văn hóa của Nhật Báo Nikkei Nhật Bản

Đọc và bình luận truyện ngắn của Bảo Ninh ví dụ: Ngàn năm mây trắng, Bí ẩn của làn nước, Khắc dấu mạn thuyền v.v.

Giới thiệu về nhà văn Nguyễn Công Hoan và đọc một số truyện ngắn nổi tiếng của tác giả, ví dụ: Kép tư bên, Bữa no... đồn, Người ngựa và ngựa người v.v.

Cách triển khai

Phần tổng lược về văn học Việt Nam được triển khai dưới dạng bài giảng, tập trung vào giới thiệu về các giai đoạn của văn học từ trung đại đến hiện đại, một số tác phẩm, tác giả tiêu biểu của từng giai đoạn.

Phần học truyền thuyết, tục ngữ, ca dao và bình thơ thì cho sinh viên chuẩn bị trước tại nhà, trên lớp chỉ giảng những chỗ sinh viên không hiểu, chú trọng giảng và cho luyện những mẫu câu và cách nói đặc trưng của người Việt, đồng thời dành thời gian để sinh viên có cơ hội trình bày ý kiến riêng của mình. Bài tập về nhà thường là cho sinh viên viết tóm tắt nội dung hoặc cảm tưởng của mình.

Phần đọc tác phẩm văn học hiện đại cũng được triển khai tương tự như trên, chú trọng giải thích bối cảnh lịch sử của tác phẩm, những chỗ mà sinh viên không hiểu, giúp sinh viên hiểu đúng nội dung, dành thời gian cho sinh viên bình luận, phân tích tác phẩm, và nêu nhận xét riêng của mình về tác phẩm. Sau khi đọc xong một tác phẩm, sinh viên được yêu cầu viết cảm tưởng của mình về tác phẩm.

Những điểm đã đạt được

Đối chiếu với mục đích đề ra và qua kết quả thăm dò ý kiến của sinh viên¹⁾, có thể có mấy nhận xét như sau:

Sinh viên đã có được bức tranh sơ bộ về văn học Việt Nam, tuy phải nói rằng còn rất sơ lược. Dựa vào kết quả thăm dò ý kiến của sinh viên, có thể nói rằng tất cả các sinh viên đều đã có thêm hiểu biết về văn học Việt Nam. Ngoài ra cũng có ý kiến cho rằng ngoài văn học Việt Nam sinh viên còn hiểu biết thêm về văn hóa Việt Nam.

Khả năng đọc hiểu của sinh viên tốt lên đáng kể (rất nhiều: 40 %, nhiều: 60 %).

Vốn từ vựng của sinh viên tăng lên tương đối nhiều (rất nhiều: 40%, nhiều: 40%, ít: 20 %).

Đồng thời, sinh viên cũng học được những cách nói đặc trưng của tiếng Việt (rất nhiều: 40%, nhiều: 40%, ít: 20 %).

Kiến thức ngữ pháp của sinh viên cũng tăng lên ở một mức độ nhất định (nhiều: 60%, ít: 40%).

Việc lựa chọn tác phẩm theo ý kiến sinh viên nói chung là thích hợp.

Về tốc độ triển khai giờ học, mức độ khó dễ của giờ học, theo kết quả thăm dò ý kiến sinh viên có thể thấy xu hướng chung như sau: đối với những sinh viên chỉ đi du học ngắn hạn hoặc không đi du học thì tốc độ là nhanh và mức độ là khó, trong khi đối với những sinh viên đã từng đi du học một năm là thích hợp. Điều này bản thân người dạy cũng nhận thấy rất rõ. Đối với những sinh viên chưa đi du học, với vốn từ vựng ít ỏi, đọc nguyên tác mà không có sự chuẩn bị kỹ lưỡng thì quả thật là khó, nhiều khi gây ảnh hưởng không tốt đến lớp học, làm lãng phí thời gian của những người khác hoặc làm cho giáo viên khó điều chỉnh tốc độ và đảm bảo giáo án. Thực tế, từ phía sinh viên đã có đề nghị như sau: “Trong lớp này, có người đi du học về và có người chưa đi du học. Mỗi người có năng lực khác nhau. Nên em muốn những người chưa đi du học cố gắng tích cực tự chuẩn bị bài”, “Ở lớp có nhiều bạn không chuẩn bị bài trước nên em muốn các bạn chuẩn bị bài ở nhà ạ”. Theo kết quả thăm dò, có 40% sinh viên luôn luôn chuẩn bị bài ở nhà và có tới 60% sinh viên ít khi chuẩn bị bài ở nhà. Điều đáng nói lại là những sinh viên đã đi du học thì luôn luôn chuẩn bị bài ở nhà còn những sinh viên không đi du học thì ít khi chuẩn bị bài ở nhà.

Việc ôn lại bài đã học, viết cảm tưởng hoặc bình luận về tác phẩm cũng rất quan trọng trong việc nâng cao trình độ tiếng Việt nói chung, nhưng rất tiếc là 100% sinh viên ít khi ôn lại bài đã học và chỉ có 40% sinh viên luôn luôn viết bài bình luận hoặc cảm tưởng về tác phẩm.

Việc tích cực tham gia giờ học như phân tích nhân vật hoặc nêu cảm tưởng của mình về tác phẩm sẽ giúp sinh viên nâng cao khả năng diễn đạt của mình, nhưng rất tiếc chỉ 40% sinh viên tự đánh giá là tham gia tích cực.

Những điểm chưa đạt được

Tốc độ triển khai còn chậm nên lượng tác phẩm đọc còn ít, chưa hết được mục tiêu đề ra.

Vì thời gian có hạn nên không luyện tập được kỹ các mẫu câu hoặc cách nói mới xuất hiện.

Khả năng viết của sinh viên tăng không nhiều (rất nhiều: 20%, nhiều: 20%, ít: 60 %).

Những điểm cần lưu ý cho năm học sau

Liên quan đến việc chọn thể loại, trong học kỳ một, truyền thuyết, tục ngữ và ca dao có lẽ vẫn là lựa chọn thích hợp vì đối với sinh viên từ năm thứ hai lên, chưa đi du học thì đọc những thể loại này dễ hiểu hơn và giúp sinh viên tăng vốn từ vựng cần thiết, cũng như hiểu thêm về văn hóa Việt Nam. Riêng điểm có nên cho sinh viên đọc thơ hay không thì cần xem xét lại vì theo kết quả thăm dò năm nay có đến 80% sinh viên xếp “thơ” thứ 5, 6 trong 6 thể loại. Trong học kỳ hai, truyện ngắn có lẽ cũng vẫn là lựa chọn thích hợp. Lý do là vì thời lượng ít, truyện ngắn lại súc tích, ngắn gọn và dễ theo dõi hơn tiểu thuyết. Mặt khác, việc chọn tác phẩm cũng quan trọng. Kinh nghiệm cho thấy

nếu chọn tác phẩm có đề tài quá đặc trưng của xã hội Việt nam thì sinh viên khó hiểu hơn là những đề tài rộng như chiến tranh và hòa bình, hoặc những đề tài gắn với tâm lý, đời sống tình cảm của con người nói chung. Năm nay tôi chọn nhà văn Bảo Ninh, một nhà văn viết về đề tài chiến tranh từ góc nhìn mới và có cách viết tương đối dễ hiểu, và nhà văn Nguyễn Công Hoan, một nhà văn trào phúng nổi tiếng, viết về hiện thực đen tối của xã hội nửa thực dân nửa phong kiến trước năm 1945 với phong cách hài hước, châm biếm rất ấn tượng.

Lưu ý sinh viên chuẩn bị bài thường xuyên. Vì trình độ sinh viên không đồng đều nên đặc biệt chú ý nhắc nhở những sinh viên chưa có kinh nghiệm du học chuẩn bị bài cẩn thận để không ảnh hưởng tới những sinh viên khác.

Cố gắng tạo cơ hội nói đều cho tất cả sinh viên. Tuy nhiên, đây là giờ văn học, nhiều khi phụ thuộc vào khả năng cảm thụ văn học và khả năng tiếng Việt của sinh viên, sinh viên nào có nhiều ý tưởng, nhiều nhận xét thì việc có nhiều cơ hội phát ngôn hơn là điều dễ hiểu.

Cố gắng điều chỉnh tốc độ cho thích hợp, sao cho sinh viên giỏi không cảm thấy chán mà sinh viên yếu vẫn có thể hiểu được.

Cố gắng giảng toàn bằng tiếng Việt, hạn chế dịch sang tiếng Nhật.

Cho sinh viên về nhà làm bài luyện với những mẫu câu hoặc cách nói mới.

Tóm lại, việc giảng dạy văn học cho sinh viên chuyên tiếng Việt tuy khó nhưng nó sẽ giúp ích cho sinh viên trong việc nâng cao khả năng tiếng Việt nói chung, đặc biệt là khả năng đọc hiểu và ít nhiều giúp sinh viên hiểu thêm về văn hóa Việt Nam cũng như đời sống tinh thần của người Việt. Tuy nhiên, đạt được đến mức độ nào thì nó không chỉ phụ thuộc vào sự nỗ lực của giảng viên mà phụ thuộc rất nhiều vào sự nỗ lực của sinh viên, đặc biệt trong điều kiện sinh viên có trình độ tiếng Việt rất khác nhau mà lại học chung một lớp. Đối với tôi, mỗi khi sinh viên đọc xong một tác phẩm mà hiểu thấu đáo, hiểu được ý của tác giả muốn nói cũng có thể là theo cách riêng của mình, diễn đạt được cảm nghĩ của mình, hoặc có khi chỉ là tỏ ra xúc động trước một chi tiết nào đó trong tác phẩm, đó chính là thành công của giờ học. Thật may mắn là trong năm học này có một số sinh viên có trình độ tiếng Việt cao, lại rất tích cực và nhiệt tình trong giờ học, đã hợp tác cùng giảng viên trong việc đạt được một số mục tiêu đề ra.

1) Phiếu thăm dò ý kiến sinh viên do tác giả tiến hành. Chỉ tính toán dựa trên số sinh viên nộp bản thăm dò.